TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 335/2021/HS-PT
Ngày 31 tháng 5 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Phan Nhựt Bình

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Phú Cường – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Vũ Vương V, Mạc Phú Nh; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2021/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo:*

1/. Vũ Vương V, sinh năm 1977; tại tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: đường H, Phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: đường Đ, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Quốc Ch và bà Vũ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/9/1996, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội "Cướp tài sản của công dân" tại Bản án số 164/HSST; Chấp hành án tại trại giam T Bộ Công an đến ngày 02/2/1999, chấp hành xong án phạt tù. Ngày 16/3/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội: "Cướp giật tài sản của công dân" tại Bản án số 32/HSST; Chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam X - Bộ Công an. Ngày 14/8/2013, bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 22/8/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh ra

quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Trường Giáo dục đào tạo và Giải quyết việc làm số 3. Ngày 20/8/2016, bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 27/10/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng tại Trung tâm cai nghiện ma túy B. Ngày 15/12/2017, bị Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Mình bắt về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3. Ngày 11/3/2020, bị Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 11/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A ra Quyết định số 89/QĐ-UBND đưa đi cắt cơn, giải độc tại Cơ sở xã hội N; Đến ngày 03/4/2020, ra Quyết định số 121/QĐ-UBND về hủy bỏ Quyết định số 89/QĐ-UBND nêu trên do đương sự có nơi cư trú ổn định.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 23/4/2020. (có mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo Vũ Vương V: Luật sư Lưu Tấn Anh T – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/. Mạc Phú Nh; sinh năm 1986; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tỉnh lộ 10, phường B1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Mạc Ch và bà L Kha Tr; Chung sống như vợ chồng với: Huỳnh Bộ V, sinh năm 1989; Con: Có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/9/2013, bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 02 năm tù, về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; Chấp hành án tại Trại giam H - Bộ Công an (đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/4/2020. (có mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo Mạc Phú Nh: Luật sư Hoàng Thị K – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

(Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa án không triệu tập đến phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 23/4/2020, tại trước nhà đường B1, phường B2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận B phối hợp với Công an phường B2, quận B bắt quả tang Vũ Vương V và Mạc Phú Nh có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ: Trên móc khóa phía bên trái xe mô tô biển số 54N5 - 3846 của Mạc Phú Nh đang điều khiển, có 01 túi nylon bên trong có 01 hộp xốp đựng 02 gói tinh thể không màu; Trong túi

vải đeo trước ngực của Mạc Phú Nh, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh chất tinh thể không màu (tất cả là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 313,60 gam, loại Methamphetamine). Đến 17 giờ 00 phút ngày 23/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận B khám xét chỗ ở của Vũ Vương V tại đường Đ, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, thu giữ trong bọc nylon màu đen treo ở cửa sổ, gồm có: 01 hộp nhựa chứa ma túy ở thể rắn có khối lượng 47,0037 gam, loại Methamphetamine; Một số bịch nylon và 01 cân điện tử.

Lúc 18 giờ 30 phút ngày 23/4/2020, Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở của Mạc Phú Nh tại phòng 202 khách sạn TB – đường B3, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, không phát hiện thu giữ gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Toàn bộ vật chứng là ma túy thu giữ của các bị cáo Vũ Vương V và Mạc Phú Nh đã được trưng cầu giám định, kết quả thể hiện tại Bản kết luận giám định số 694/KLGĐ-H ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, Vũ Vương V khai nhận nghiện ma túy và đã nhiều lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tái nghiện. Đến tháng 3/2020, V quen biết với Mạc Phú Nh cũng là người nghiện ma túy và nhiều lần sử dụng ma túy cùng với Nh. Đến tháng 4/2020, V mua ma túy đá của một người đàn ông tên L (không rõ lai lịch) về bán lại cho Mạc Phú Nh để kiếm lời. Từ ngày 21/4/2020 cho đến khi bị bắt, V đã 02 lần mua ma túy của L về bán lại cho Nh, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/4/2020, V mua của L nửa lạng ma túy đá, với giá là 18.000.000 đồng mang về chỗ ở tại đường Đ, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu. Đến 18giờ 00 phút cùng ngày, Mạc Phú Nh đến phòng trọ của V chơi thì thấy V đang sử dụng ma túy đá nên Nh vào phòng cùng sử dụng chung (Nh không xin V và V cũng không mời, do trước đây cả 02 đã nhiều lần cùng sử dụng chung ma túy). Sau khi sử dụng ma túy đá xong, Nh hỏi mua ma túy đá của V với số tiền 2.000.000 đồng nhưng xin nợ lại tiền, khi nào bán hết thì Nh trả tiền lại cho V sau. Sau đó, Nh ở lại phòng trọ của V đến sáng ngày 22/4/2020, V lấy ma túy từ trong số ma túy đá đã mua của L đưa cho Nh để Nh mang đi bán cho người khác, số ma túy còn lại, V cất vào trong bịch nylon màu đen, cùng 01 cân điện tử rồi treo ở cửa sổ phòng trọ của V để khi nào có người hỏi mua thì bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra khám xét, thu giữ như đã nêu trên.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22/4/2020, Nh gọi điện thoại cho V đặt mua 03 lạng ma túy, V đồng ý bán và hẹn lúc nào có ma túy sẽ báo lại cho Nh biết. Sau đó, V điều khiển xe gắn máy biển số 60T4 - 7124 đi đến đường Th, quận T tìm L để mua ma túy. Khi gặp L, V hỏi mua của L 03 lạng ma túy, L báo giá 105.000.000 đồng. Khoảng 10 phút sau thì có một người đàn ông (không rõ lai lịch) đi xe gắn máy đến và giao cho V 01 giỏ xách, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng chứa 02 bịch ma túy. V nói L cho người đó đi cùng V về chỗ ở của V rồi V trả tiền mua ma túy, L đồng ý. Sau đó, V cầm bịch

ma túy vừa mua của L về phòng trọ cùng người đàn ông trên để trả tiền mua ma túy. Về đến phòng, V đưa cho người đàn ông này số tiền 80.000.000 đồng và 01 chiếc nhẫn vàng nặng 3,5 chỉ, rồi dặn người đàn ông này về nói lại với L là tiền còn thiếu V sẽ trả tiếp sau; chiều tối cùng ngày 22/4/2020 thì V trả tiếp cho L số tiền 11.000.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/4/2020, Nh và V mua bán ma túy tại trước số nhà 97 đường B1, phường B2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. V lấy 02 bịch ma túy đá vừa mua của L vào ngày 22/4/2020 bỏ vào 01 hộp xốp màu trắng, rồi gói vào trong bịch nylon màu trắng và để vào giỏ xe gắn máy biển số 60T4 - 7124 đi đến điểm hẹn để bán ma túy cho Nh, Nh kêu V di theo Nh để Nh bán ma túy cho khách và trả tiền cho V. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/4/2020, V và Nh đi đến trước nhà số 97 đường B1, phường B2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy đá trên.

Đối với Mạc Phú Nh, là người nghiện ma túy từ cuối năm 2019 cho đến ngày bị bắt 23/4/2020. Nh khai nhận phù hợp với lời khai của Vũ Vương V về mối quan hệ và việc Nh đã 02 lần mua ma túy đá của V về bán lại cho người khác kiếm lời. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 22/4/2020, sau khi mua của V 01 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng, Nh cất giấu ma túy trong túi vải đeo trước ngực để có ai hỏi mua thì bán lại nhưng chưa kịp bán thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ của Nh vào ngày 23/4/2020.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/4/2020, Nh nhận được điện thoại của 01 người phụ nữ tên Tr (không rõ lai lịch, tên thường gọi là "Lùn") đặt mua 03 lạng ma túy đá; Nh nói với Tr sẽ liên lạc với Tr sau khi có ma túy. Sau đó, Nh điện thoại cho V hỏi mua 03 lạng ma túy đá để bán cho Tr như lời khai của V như đã nêu trên.

Đối với đối tượng tên L, Tr và người đàn ông bán ma túy cho V, do V và Nh không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không có cơ sở xác minh, truy bắt để xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2021/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Vũ Vương V tù Chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/4/2020 .

Căn cứ vào điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Mạc Phú Nh tù Chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/4/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 29/01/2021, bị cáo Mạc Phú Nh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/02/2021, bị cáo Vũ Vương V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Vũ Vương V, Mạc Phú Nh vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Vũ Vương V, Mạc Phú Nh tù chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Vương V – Luật sư Lưu Tấn Anh T trình bày: Luật sư thống nhất về tội danh của bị cáo V như bản án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá lại các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nuôi cha mẹ già và con nhỏ, bị cáo phạm tội độc lập, số lượng ma túy bị bắt theo Nghị quyết số 01/2001/HĐTP thì chỉ ở mức tù có thời hạn, từ đó đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, cũng như giảm hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có khả năng thực hiện.

Người bào chữa cho bị cáo Mạc Phú Nh – Luật sư Hoàng Thị K trình bày: Luật sư thống nhất tội danh của bị cáo như bản án sơ thẩm đã nêu. Tuy nhiên, hình phạt mà bản án sơ thẩm đã áp dụng là nặng, vì khối lượng ma túy bị cáo bị thu giữ không đến mức phải xử phạt tù chung thân. Hơn nữa, vai trò của bị cáo Nh mờ nhạt hơn bị cáo V nên việc xử phạt 02 bị cáo cùng mức án là chưa phù hợp. Ngoài ra, gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ, bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt chính và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Vương V, Mạc Phú Nh làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo cơ bản phù hợp với sự việc ghi nhận tại biên bản phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, các kết luận giám định, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Vũ Vương V và Mạc Phú Nh quen biết nhau, đã nhiều lần sử dụng chung ma túy với nhau. Từ đầu tháng 4/2020 đến ngày 23/4/2020, Vũ Vương V

đã 02 lần mua ma túy của đối tượng tên L (không rõ lai lịch) về cất giấu để sử dụng và bán lại cho Mạc Phú Nh, Nh bán lại cho người khác kiếm lời. Cụ thể: Lần thứ nhất vào ngày 21/4/2020, V mua của L 50gam ma túy đá, V và Nh sử dụng một phần, một phần Nh mua lại của V để bán cho người khác. Lần thứ hai vào ngày 22/4/2020, Nh đặt mua của V 300gam ma túy đá, V mua của L để bán lại cho Nh; ngày 23/4/2020, V và Nh đi bán số ma túy trên cho người khác thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ khối lượng ma túy qua giám định là 313,6gam. Qua khám xét tại nhà của Vũ Vương V, lực lượng Công an thu giữ thêm 47,0037gam ma túy loại Methamphetamine.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vũ Vương V, Mạc Phú Nh phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, là mầm mống gây nên nhiều tệ nạn xã hội cũng như các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên". Bản thân các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo Vũ Vương V đã từng bị xét xử về tội "Cướp tài sản của công dân", "Cướp giật tài sản của công dân" và nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Mạc Phú Nh đã từng bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng hơn.

Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất hành vi phạm tội, khả năng cải tạo của các bị cáo và xử phạt các bị cáo tù chung thân là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Vũ Vương V, Mạc Phú Nh phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Vương V, Mạc Phú Nh.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2021/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Vũ Vương V, Mạc Phú Nh phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Vũ Vương V tù Chung thân. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/4/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Mạc Phú Nh tù Chung thân. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/4/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Vũ Vương V, Mạc Phú Nh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Nhựt Bình **Nguyễn Văn Minh** **Hoàng Thanh Dũng**